TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HSST
Ngày: 11/10/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Cẩm Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Phạm Ngọc Tuân.

2. Vũ Thị May

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Quang Hóa- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2018/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST- HS, ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 tại xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn BH, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Công H1, sinh năm 1956 và bà Hà Thị L, sinh năm 1955; Chồng: Chưa xác định; Bị can có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 09/7/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Anh Phạm Phú T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn X, xã VP, huyện NG, tỉnh Hải Dương;

- Anh Phạm Phú T1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Y, xã VP, huyện NG, tỉnh Hải Dương;

- Chị Lò Thị T2, sinh năm 1992; Địa chỉ: Bản MB, xã LS, huyện MC, tỉnh Sơn La;

- Chị Lường Thị Y, sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản Lọng Cạo, xã Chiềng La, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La;

- Chị Lò Thị H2, sinh năm 1982; Địa chỉ: Bản B, phường TA, thành phố SL, tỉnh Sơn La;

- Chị Lò Thị O, sinh năm 1977; Địa chỉ: Bản KB, xã MC, huyện ML, tỉnh Sơn La;

- Chị Lường Thị H3, sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản LC, xã CL, huyện TC, tỉnh Sơn La;

- Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Y, xã VP, huyện NG, tỉnh Hải Dương;

- Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn TL, xã TP, huyện NG, tỉnh Hải Dương.

* Người chứng kiến:

- Bà Nguyễn Thị N- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện GL, tỉnh Hải Dương.

Tất cả đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6 năm 2018, Nguyễn Thị H có thuê của anh Đỗ Bá M một ngôi nhà ở thôn ĐĐ, xã ĐT, huyện GL để mở quán bán cà phê, nước giải khát. Sau đó, H có nhận một số đối tượng nữ đến làm nhân viên phục vụ của quán. Quá trình kinh doanh bán hàng, H có thỏa thuận, thống nhất với các nhân viên nữ về việc nếu có khách nam giới đến có nhu cầu mua dâm với nhân viên của quán thì sẽ thu tiền của khách với giá 250.000 đồng một lượt mua dâm. Địa điểm mua bán dâm tại nhà nghỉ gần đó. Số tiền có được sau khi bán dâm, H được 100.000 đồng, người bán dâm được hưởng 100.000 đồng, còn 50.000 đồng để trả tiền phòng của nhà nghỉ. H có trách nhiệm nuôi các nhân viên ăn ở sinh hoạt hàng ngày. Việc đi bán dâm cho khách mua dâm phải được sự đồng ý của H.

Khoảng 21 giờ ngày 02/7/2018, khi H đang có mặt ở quán cùng 05 nhân viên của mình thì có 03 người khách nam giới gồm Phạm Phú T1, sinh năm 1989 trú tại thôn Y, xã VP, huyện NG, tỉnh Hải Dương; Phạm Phú T, sinh năm 1993 trú tại thôn X, xã VP, huyện NG và Đoàn Văn Đ, sinh năm 1979 trú tại thôn Y, xã VP, huyện NG đến quán của H. Thấy vậy, H có gọi các nhân viên đi lên phòng khách bán nước, nếu khách có nhu cầu mua dâm thì sẽ đi bán dâm cho khách. Khi đó có Lò Thị T2, sinh năm 1992, trú tại: bản MB, xã LS, huyện MC, tỉnh Sơn La; Lường Thị Y, sinh năm 1987, trú tại: bản LC, xã CL, huyện TC, tỉnh Sơn La; Lò Thị H2, sinh năm 1982, trú tại: bản B, phường TA, thành phố SL, tỉnh Sơn La; Lò Thị O, sinh năm 1977, trú tại: bản KB, xã MC, huyện

ML, tỉnh Sơn La cùng đi lên. T và T1 có đặt vấn đề với H về việc muốn mua dâm với nhân viên của quán. H đồng ý. T chọn T2 còn T1 chọn Y để mua bán dâm. Triển có hỏi H giá cả mua bán dâm thì H nói giá 500.000 đồng cho hai người mua dâm. T và T1 đồng ý. T nói với T1: "Ai chơi người đó trả tiền". T lấy ra số tiền 300.000 đồng đưa cho H nhưng H không cầm, khi đó H2 đứng ở đó nói "đi chơi với ai thì thanh toán cho người đó". T1 đưa cho T2 số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) để mua dâm, T2 nhận tiền cất vào túi quần. Anh Đ không mua dâm mà đi về. Sau đó, T1 điều khiển xe môtô chở Y, còn T điều khiển xe môtô chở T2 đến nhà nghỉ ST ở thôn ĐĐ, xã ĐT, huyện GL do anh Phùng Văn Th- SN 1971 ở thôn ĐĐ, xã ĐT, huyện GL là chủ nhà nghỉ để thực hiện hành vi mua, bán dâm. T1 và Y vào thuê phòng 204 nhà nghỉ ST, cả 2 cởi hết quần áo nằm xuống giường thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau. Sau khi mua bán dâm xong, T1 xuống thanh toán tiền phòng 50.000 đồng cho anh Th rồi cùng Y về quán của H. Tại đây, T1 lấy một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho Y để trả tiền mua dâm. Do không có tiền trả lại nên Y nhờ H2 đem tờ tiền vào đưa cho H. Hạnh đưa cho H số tiền 500.000 đồng, biết đây là số tiền T1 trả để được mua dâm Y nên H lấy 200.000 đồng, trả lại T1 300.000 đồng (do trước đó T1 đã trả tiền phòng nhà nghỉ 50.000 đồng). Đối với T và T2 vào thuê phòng số 202 của nhà nghỉ ST. Cả 2 cởi hết quần áo và nằm xuống giường. T bóc vỏ bao cao su lấy ruột và quan hệ tình dục với T2. Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T và T2 đang thực hiện hành vi mua dâm, bán dâm thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc kiểm tra, phát hiện, lập biên bản. Vật chứng thu giữ tại phòng số 202 của nhà nghỉ bao gồm: 01 bao cao su đã qua sử dụng nhãn hiệu VIP, 01 vỏ bao cao su đã bị xé, nhãn hiệu VIP; quản lý của T2 số tiền 300.000 đồng (01 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng) là tiền do bán dâm mà có.

Hồi 22 giờ 25 phút cùng ngày, sau khi phát hiện, lập biên bản việc các đối tượng T và T2 thực hiện hành vi mua dâm, bán dâm, lực lượng Công an huyện Gia Lộc đã đến quán của H làm việc. Tại đây, H đã tự giác giao nộp số tiền 2.855.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng là tiền T1 đã trả cho H để mua dâm Y. Anh Th cũng tự nguyện giao nộp số tiền 50.000 đồng do T1 thanh toán tiền trả nhà nghỉ trước đó.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng; đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo số tiền 2.655.000đ mà cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại Cáo trạng số 65/QĐ- VKS- GL ngày 21/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thị H về tội "Môi giới mại dâm" theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự (viết

tắt là BLHS).

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Môi giới mại dâm". Xử phạt bị cáo H từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 09/7/2018.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 47- BLHS; Điểm b, c khoản 2 điều 106- BLTTHS. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 550.000đ (Trong đó 200.000đ là tiền T1 đã trả cho H để mua dâm Y; 300.000đ là tiền của Phạm Phú T trả Lò Thị T2 để mua dâm và 50.000đ anh Phùng Văn Th thu tiền thuê nhà nghỉ của Tân tự nguyện nộp ngân sách Nhà nước).

Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã bị xé, 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng nhãn hiệu VIP.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 2.655.000đ là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị quản lý số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo có tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng trong giai đoạn điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Tháng 6/2018 Nguyễn Thị H thuê nhà để mở quán bán cà phê, giải khát tại thôn ĐĐ, xã ĐT, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Sau đó, H có nhận một số đối tượng nữ đến làm nhân viên phục vụ của quán, đồng thời thỏa thuận thống nhất với họ về việc nhận tiền của khách mua dâm để họ đi bán dâm tại các nhà nghỉ gần đó.

Khoảng 21 giờ ngày 02/7/2018 H đã đứng ra làm trung gian, thỏa thuận với các đối tượng Phạm Phú T và Phạm Phú T2 về số tiền mua dâm với nhân viên nữ của quán, sau đó dẫn dắt nhân viên của quán là Lò Thị T2 và Lường Thị Y đi bán dâm cho T và T1 để lấy tổng số tiền 500.000 đồng. T1 và Y sau khi thực hiện hành vi mua, bán dâm tại phòng số 204 nhà nghỉ ST ở thôn ĐĐ, xã ĐT, huyện Gia Lộc xong đã về quán để thanh toán tiền cho H. Đối với T2 và T, khi đang thực hiện hành vi mua, bán dâm tại phòng số 202 nhà nghỉ ST thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ vật chứng.

Bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dẫn dắt người mại dâm, làm trung gian để Lò Thị T2 và Lường Thị Y thực hiện hành vi bán dâm cho các đối tượng Phạm Phú T và Phạm Phú T1 là hành vi trái pháp luật hình sự song vì mục đích vụ lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Bị cáo đã môi giới mại dâm cho 02 người nên hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới mại dâm" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328- Bộ luật hình sự. Xác định VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn công cộng, xâm phạm tới đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, nếp sống văn minh và sức khỏe con người; là nguyên nhân làm suy thoái đạo đức trong một bộ phận nhân dân, lây truyền các loại bệnh xã hội. Do đó cần phải xử nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội do vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 500.000đ (200.000 đồng là tiền T1 đã trả cho H để mua dâm Y và 300.000 đồng là tiền Phạm Phú T trả T2 để mua dâm) là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Đối với số tiền 50.000đồng anh Phùng Văn Th giao nộp là tiền do T1 thanh toán tiền trả nhà nghỉ trước đó, anh Th tự nguyện đề nghị nộp ngân sách Nhà nước nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã bị xé, 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng nhãn hiệu VIP không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Số tiền 2.655.000đ cơ quan Công an thu của bị cáo là tiền do bị cáo buôn bán mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với hành vi mua, bán dâm của các đối tượng: Phạm Phú T, Phạm Phú T1, Lường Thị Y, Lò Thị T3, công an huyện Gia Lộc đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 113, 114, 115, 116 ngày 13/7/2018 là phù hợp pháp luật. Đối với anh Đỗ Bá M, người cho bị cáo thuê nhà nhưng không biết việc H sử dụng nhà của anh làm địa điểm môi giới mại dâm nên không đặt ra xử lý là phù hợp. Đối với Lò Thị H2 và Lò Thị O chưa có hành vi bán dâm và hành vi của H2 cũng không phải là hành vi giúp sức cho bị cáo trong việc môi giới mại dâm nên không đặt ra vấn đề xử lý đối với H2 và O là phù hợp. Đối với anh Th là chủ nhà nghỉ ST khi có nghi ngờ dấu hiệu mua bán dâm tại nhà nghỉ đã báo Công an huyện để xử lý nên không đặt ra xử lý anh Th là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 4 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; điểm b khoản 1 điều 47 BLHS; Điểm b, c khoản 2 điều 106 BLTTHS; Điều 331, 333 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Môi giới mại dâm".

Xử phạt bị cáo H 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 09/7/2018. Tuyên phạt bị cáo 10.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 550.000đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 2.655.000 đồng.

(Đựng trong phong bì niêm phong số 12/CAGL/13/7/2018.)

- Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã bị xé, 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng nhãn hiệu VIP.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Gia Lộc và Chi cục THADS huyện Gia Lộc ngày 05/10/2018).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Cẩm Vân